

## Bài toán 02: DỤNG THIẾT DIỆN SONG SONG VỚI ĐƯỜNG THẲNG.

**Phương pháp:**

Sử dụng định nghĩa và các tính chất hoặc biểu thức tọa độ của phép tịnh tiến.

Trong phần này ta sẽ xét thiết diện của măt phẳng ( $\alpha$ ) đi qua một điểm song song với hai đường thẳng chéo nhau hoặc ( $\alpha$ ) chứa một đường thẳng và song song với một đường thẳng; để xác định thiết diện loại này ta sử dụng tính chất:

$$\begin{cases} (\alpha) \parallel d \\ d \subset (\beta) \\ M \in (\alpha) \cap (\beta) \end{cases} \Rightarrow (\alpha) \cap (\beta) = d' \parallel d, M \in d'$$

**Các ví dụ**

**Ví dụ 1.** Cho hình chóp S.ABCD, M và N là hai điểm thuộc cạnh AB và CD, ( $\alpha$ ) là măt phẳng qua MN và song song với SA .

a) Xác định thiết diện của hình chóp S.ABCD khi cắt bởi ( $\alpha$ ).

b) Tìm điều kiện của MN để thiết diện là một hình thang.

**Lời giải.**

a) Ta có  $\begin{cases} M \in (\alpha) \cap (SAB) \\ (\alpha) \parallel SA \\ SA \subset (SAB) \end{cases}$

$$\Rightarrow (SAB) \cap (\alpha) = MQ \parallel SA, Q \in SB.$$

Trong (ABCD) gọi I = AC  $\cap$  MN

$$\begin{cases} I \in MN \subset (\alpha) \\ I \in AC \subset (SAC) \end{cases} \Rightarrow I \in (\alpha) \cap (SAC)$$

Vậy  $\begin{cases} I \in (SAC) \cap (\alpha) \\ (\alpha) \parallel SA \\ SA \subset (SAC) \end{cases}$

$$\Rightarrow (SAC) \cap (\alpha) = IP \parallel SA, P \in SC$$

Từ đó ta có  $(\alpha) \cap (SBC) = PQ, (\alpha) \cap (SAD) = NP$ .

Thiết diện là tứ giác MNPQ.

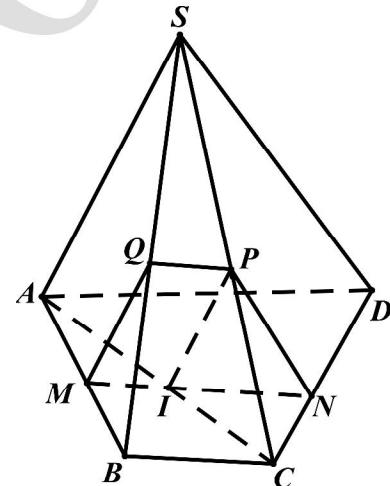
b) Tứ giác MNPQ là một hình thang khi MN // PQ hoặc MQ // NP.

Trường hợp 1:

Nếu MQ // NP thì ta có  $\begin{cases} MQ \parallel NP \\ MQ \parallel SA \end{cases} \Rightarrow SA \parallel NP$

Mà NP  $\subset (SCD) \Rightarrow SA \parallel (SCD)$  (vô lí).

Trường hợp 2:



Nếu  $MN \parallel PQ$  thì ta có các mặt phẳng  $(ABCD), (\alpha), (SBC)$  đôi một cắt nhau theo ba giao tuyến là  $MN, BC, PQ$  nên  $MN \parallel BC$ .

Đảo lại nếu  $MN \parallel BC$  thì  $\begin{cases} MN \subset (\alpha) \\ BC \subset (SBC) \\ PQ = (\alpha) \cap (SBC) \end{cases}$

$\Rightarrow MN \parallel PQ$  nên tứ giác  $MNPQ$  là hình thang.

Vậy để tứ giác  $MNPQ$  là hình thang thì điều kiện là  $MN \parallel BC$ .

**Ví dụ 2.** Cho hình chóp  $S.ABCD$ , có đáy là hình vuông cạnh  $a$  và tam giác  $SAB$  đều. Một điểm  $M$  thuộc cạnh  $BC$  sao cho  $BM = x$  ( $0 < x < a$ ),  $(\alpha)$  mặt phẳng đi qua  $M$  song song với  $SA$  và  $SB$ .

a) Xác định thiết diện của hình chóp cắt bởi  $(\alpha)$ .

b) Tính diện tích thiết diện theo  $a$  và  $x$ .

**Lời giải.**

a) Ta có  $\begin{cases} M \in (\alpha) \cap (SBC) \\ (\alpha) \parallel SB \\ SB \subset (SBC) \end{cases}$

$\Rightarrow (\alpha) \cap (SBC) = MN \parallel SB$ ,  
 $N \in SC$ .

Tương tự  $\begin{cases} N \in (SAC) \cap (\alpha) \\ (\alpha) \parallel SA \\ SA \subset (SAC) \end{cases}$

$\Rightarrow (SAC) \cap (\alpha) = NI \parallel SA, I \in AC$

Trong  $(ABCD)$  gọi  $Q = MI \cap AD$ , thì ta

có

$\begin{cases} Q \in (SAD) \cap (\alpha) \\ (\alpha) \parallel SA \\ SA \subset (SAD) \end{cases} \Rightarrow (SAD) \cap (\alpha) = QP \parallel SA, P \in SD$ .

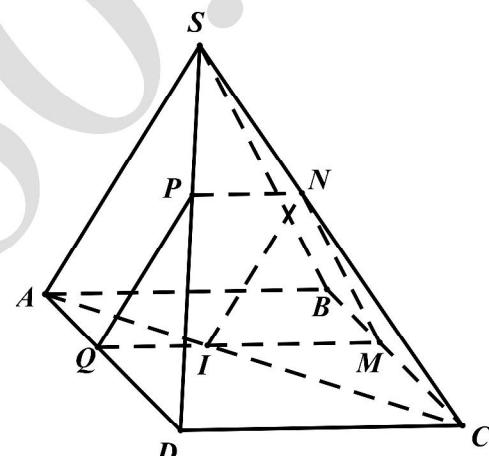
Thiết diện là tứ giác  $MNPQ$ .

b) Do  $MN \parallel SB \Rightarrow \frac{CM}{CB} = \frac{CN}{CS}$  (1)

Lại có  $IN \parallel SA \Rightarrow \frac{CI}{CA} = \frac{CN}{CS}$  (2). Từ (1) và (2) suy ra  $\frac{CM}{CB} = \frac{CI}{CA} \Rightarrow IM \parallel AB$

Mà  $AB \parallel CD \Rightarrow IM \parallel CD$ .

Ba mặt phẳng  $(\alpha), (ABCD)$  và  $(SCD)$  đôi một cắt nhau theo ba giao tuyến là  $MQ, CD, NP$  với  $MQ \parallel CD \Rightarrow MQ \parallel NP$ .



Vậy  $MNPQ$  là hình thang.

Ta có  $\frac{MN}{SB} = \frac{CM}{CB} = \frac{DQ}{DA} = \frac{PQ}{SA}$ , mà  $SA = SB = a \Rightarrow MN = PQ$ . Do đó  $MNPQ$  là hình thang cân.

$$\text{Từ } \frac{MN}{SA} = \frac{CM}{CB} = \frac{a-x}{a} \Rightarrow MN = a-x,$$

$$\frac{PN}{DC} = \frac{SN}{SC} = \frac{BM}{BC} \Rightarrow PN = BM = x,$$

$$\frac{IM}{AB} = \frac{CM}{CB} \Rightarrow IM = CM = a-x$$

Gọi  $J$  là trung điểm của  $IM$  thì

$$NJ = \sqrt{MN^2 - MJ^2} = \sqrt{(a-x)^2 - \left(\frac{a-x}{2}\right)^2} = \frac{\sqrt{3}}{2}(a-x)$$

$$S_{MNPQ} = \frac{1}{2} NJ(MQ + NP) = \frac{1}{2} \cdot \frac{\sqrt{3}}{2} (a-x)(a+x) = \frac{\sqrt{3}}{4} (a^2 - x^2).$$

